

Ngày 30/09/2025	3,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.5%	0%	-2.5%

	Q3/25	
ROE	0.0%	+/- YoY ▲ 1.8%

	Q3/25		
DT thuần	34.3	QoQ ▲ 12.6	YoY ▲ 4.60
		▲ 58.1%	▲ 15.5%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	81.8	YoY ▼ 8.70
		▼ 9.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	3.17	QoQ ▼ 3.14	YoY ▼ 2.98
		▼ 49.8%	▼ 48.5%
	tỷ VNĐ		

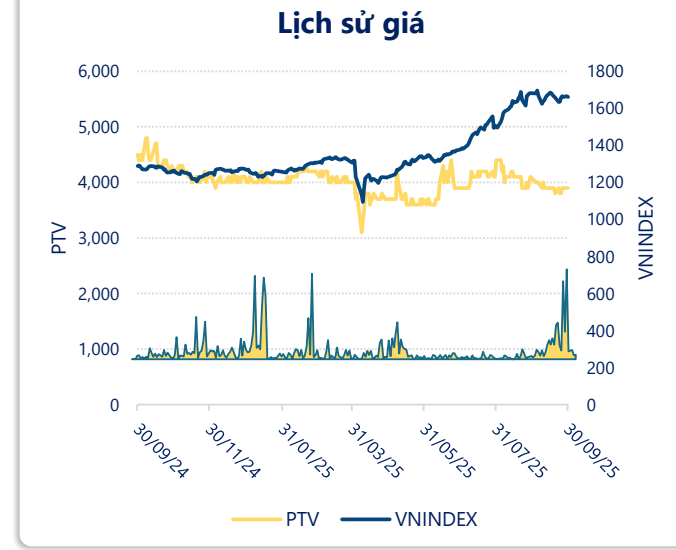
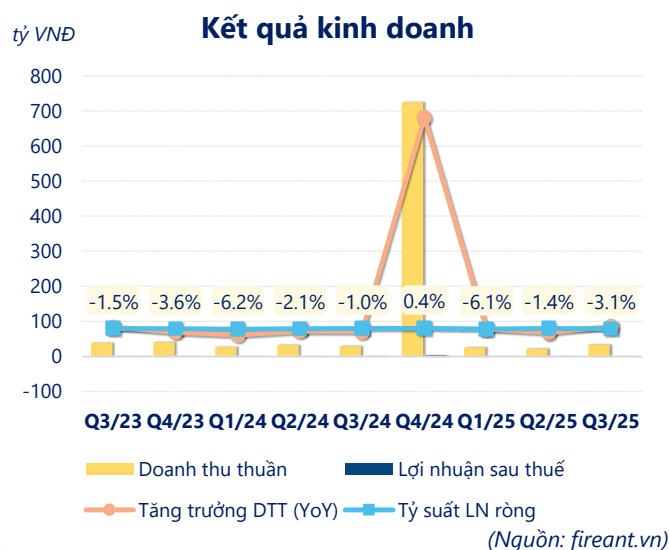
	9T 2025	
LN gộp	15.4	YoY ▼ 1.60
		▼ 9.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-1.16	QoQ ▼ 1.43	YoY ▼ 1.70
		▼ 531%	▼ 316%
	tỷ VNĐ		

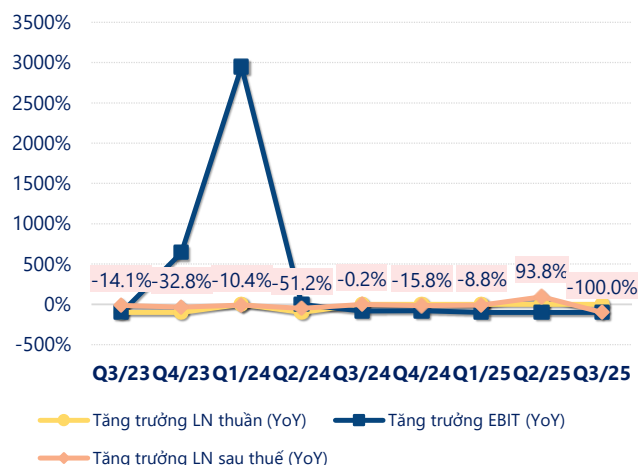
	9T 2025	
LN thuần	-1.86	YoY ▼ 1.30
		▼ 233%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-1.16	QoQ ▼ 1.33	YoY ▼ 1.45
		▼ 785%	▼ 501%
	tỷ VNĐ		

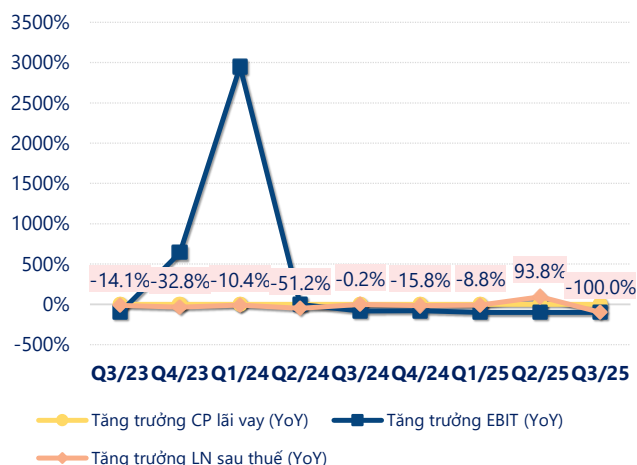
	9T 2025	
LN sau thuế	-2.03	YoY ▼ 0.76
		▼ 59.5%
	tỷ VNĐ	



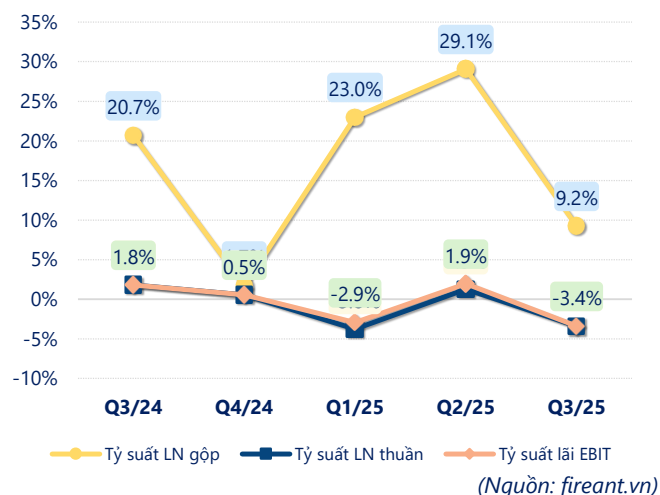
Tăng trưởng lợi nhuận



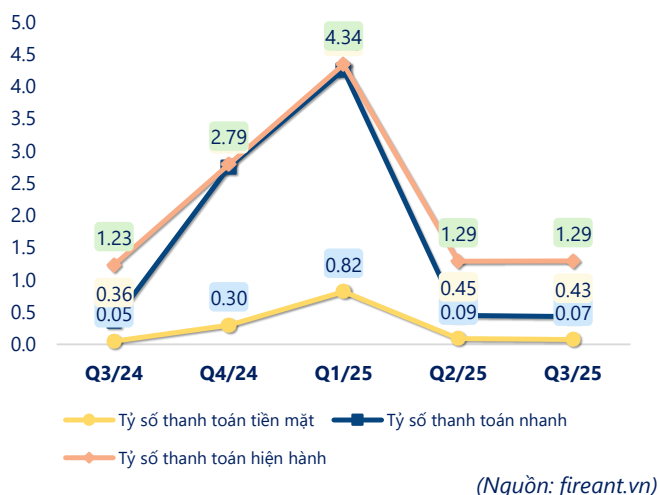
Tăng trưởng chi phí



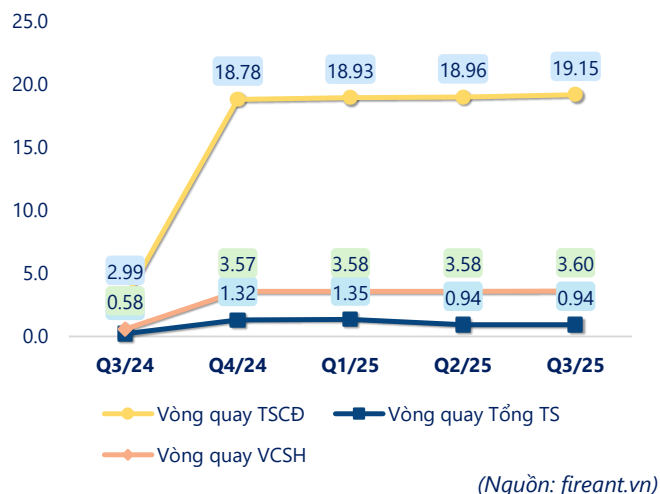
Tỷ suất lợi nhuận



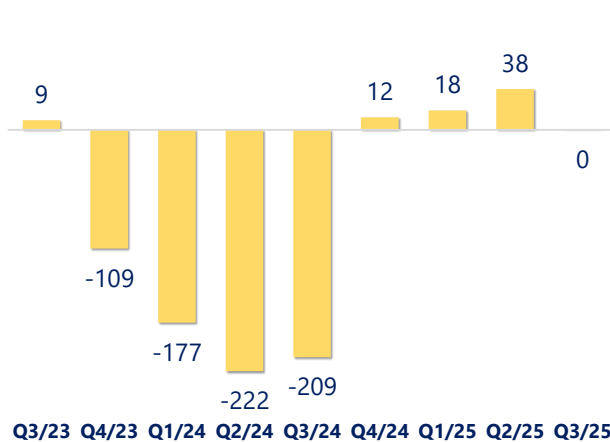
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	34.3	29.7	15.5%	81.8	90.5	-9.6%
Giá vốn hàng bán	31.1	23.6	31.9%	66.4	73.4	-9.6%
Lợi nhuận gộp	3.17	6.15	-48.5%	15.4	17.0	-9.6%
Doanh thu HĐTC	1.59	1.70	-6.7%	3.81	4.33	-11.9%
Chi phí TC	0.05	0.13	-61.0%	0.30	0.37	-19.1%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.01	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.74	1.04	-28.6%	3.15	3.08	2.3%
Chi phí QLDN	5.13	6.15	-16.6%	17.6	18.5	-4.5%
LN thuần từ HĐKD	-1.16	0.54	-316%	-1.86	-0.56	-233%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0.36	-0.04	1098%
LN trước thuế	-1.16	0.54	-316%	-1.51	-0.60	-153%
Lợi nhuận sau thuế	-1.16	0.29	-501%	-2.03	-1.27	-59.5%
LNST của CĐ cty mẹ	-1.06	-0.31	-243%	-2.94	-2.71	-8.6%

(Nguồn: fireant.vn)

